

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 357, 463, 466, 468, 470 của Bộ luật Dân sự;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 07 tháng 5 năm 2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 126/2025/TLST-DS ngày 18 tháng 02 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Nguyễn N, sinh năm: 1983; địa chỉ: Đường H, Tổ C, Khu phố F, thị trấn C, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bị đơn: Ông Lê Hoài N1, sinh năm: 1994; địa chỉ: Số A T, ấp M, xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

[1]. Về số nợ: Ông Lê Hoài N1 có nghĩa vụ trả cho ông Nguyễn N số tiền nợ gốc: 300.000.000đ (Ba trăm triệu đồng), không yêu cầu tính lãi.

- Thời hạn trả nợ như sau:

+ Lần 1: Chậm nhất đến ngày 30/12/2025, ông Lê Hoài N1 có nghĩa vụ trả cho ông Nguyễn N số tiền 200.000.000đ (Hai trăm triệu đồng);

+ Lần 2: Chậm nhất đến ngày 30/6/2026, ông Lê Hoài N1 có nghĩa vụ trả cho ông Nguyễn N số tiền còn lại 100.000.000đ (Một trăm triệu đồng).

Kể từ ngày ông N có đơn yêu cầu thi hành án, ông N1 có trách nhiệm trả lãi cho ông N với mức lãi suất phát sinh do chậm thực hiện nghĩa vụ trả tiền được xác định theo sự thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chậm trả.

[2]. Án phí dân sự sơ thẩm là 7.500.000đ (Bảy triệu năm trăm nghìn đồng).

- Ông Lê Hoài N1 tự nguyện chịu toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm 7.500.000đ (Bảy triệu năm trăm nghìn đồng).

- Trả lại cho ông Nguyễn N số tiền tạm ứng án phí là 7.686.750đ (Bảy triệu sáu trăm tám mươi sáu nghìn bảy trăm năm mươi đồng) đã nộp theo biên lai thu tiền số 0063563 ngày 14/02/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh.

Địa điểm thi hành tại Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Dương Anh Đạt